

Bản án số: **84/2023/HS-PT**
Ngày: 19-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán:

Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thiên Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên

Ngày 19/5/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử trực tuyến tại 02 điểm cầu (*Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng*) để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLPT-HS ngày 29/3/2023 đối với bị cáo Tô Minh L do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng nghị:

Tô Minh L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/4/2000 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT: Thôn K, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Phòng số 2, căn hộ 142/xx Nguyễn Duy Hiệu, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Tô M và bà Nguyễn Thị C (đều còn sống); Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt ngày 10/8/2022. Có mặt tại phiên tòa.

*** Tham gia tại điểm cầu trung tâm gồm có:** Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và Thư ký phiên tòa.

*** Tham gia tại điểm cầu thành phần gồm có:**

- Bị cáo: Tô Minh L

- Cán bộ, chiến sỹ của Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng:
- + Ông Trần Hoàng Vũ; Chức vụ: Cán bộ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 00 ngày 10/8/2022, tại tổ 38, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Đà Nẵng nhận thấy Tô Minh L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong ví da màu đen ở túi quần sau của L có 3,596 gam ma túy loại Ketamine và một số vật chứng liên quan (ban đầu L khai cất giấu để sử dụng, sau đó khai để cất giấu nếu có ai mua thì bán) nên tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tô Minh L về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiếp đó, vào lúc 23 giờ ngày 10/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tô Minh L tại phòng số 02 nhà trọ số 142/xx đường N, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Thời điểm khám xét, trong phòng trọ số 02 có Trần Thị Thúy H (SN: 2005, trú: Tổ 12, phường P, quận Cẩm Lệ) là bạn gái của L. Qua khám xét đã phát hiện và thu giữ của Tô Minh L 12,745 gam ma túy loại Ketamine và 14,605 gam ma túy loại Methamphetamine.

Qua điều tra xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7 năm 2022 đến ngày 10/8/2022, Tô Minh L đã 03 lần mua trái phép chất ma túy của một thanh niên tên Phúc (không rõ lai lịch), lần đầu L không nhớ, chỉ nhớ 02 lần sau, cụ thể:

- Vào ngày đầu tháng 7 năm 2022, L sử dụng số điện thoại 0708029019 của mình gọi vào số điện thoại 081773222 của Phúc hỏi mua nợ 50 viên ma túy thuốc lắc thì Phúc đồng ý bán với giá 200.000 đồng/ 01 viên thuốc lắc và hẹn đến khu vực Vĩnh Điện (thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) để mua bán ma túy. Sau đó L bắt xe grap đến địa điểm trên để mua ma túy của Phúc mang về phòng trọ cất giấu. Khoảng 04 đến 05 ngày sau thì có đối tượng chưa rõ lai lịch gọi vào số điện thoại trên của L hỏi mua 50 viên ma túy thuốc lắc và hẹn đến khu vực bến xe Đà Nẵng để mua bán, L đồng ý và số ma túy lên khu vực bến xe bán lại cho đối tượng mang trên với giá 300.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc (tổng số là 15.000.000 đồng). L trả cho Phúc 10.000.000 đồng, còn 5.000.000 đồng L đã tiêu xài cá nhân hết.

- Vào khoảng ngày 20/7/2022, cũng với cách thức trên, L tiếp tục liên lạc với Phúc hỏi mua 03 gói ma túy Ketamine thì Phúc đồng ý bán với giá 25.000.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, L mang về phòng trọ cất giấu. Ngày 08/8/2022, có 01 đối tượng tên Bi (chưa rõ lai lịch, có đặc điểm nhận dạng giống đối tượng đã mua ma túy lần trước) liên hệ với L qua số điện thoại 07080290xx hỏi mua 01 gói ma túy Ketamine thì L đồng ý bán với giá 12.000.000 đồng và hẹn đến khu vực trước quán bar TopTV trên đường 2/9, thành phố Đà Nẵng để mua bán (số tiền bản được, L tiêu xài cá nhân hết 5.000.000 đồng, còn 7.000.000 đồng đã tạm giữ khi bị bắt). 02 gói ma túy còn lại, L chia nhỏ thành nhiều gói, cất giấu tại phòng trọ và trong người của mình để có ai mua thì bán kiếm lời và sử dụng. Đến tối ngày 10/8/2022, khi L đang đứng trước nhà trọ số 142/xx đường N, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện bắt quả tang và tạm giữ tang vật, tài sản và số tiền còn lại mà L đã bán ma túy vào ngày 08/8/2022 như đã nêu trên.

Qua test nhanh chất ma túy cho kết quả cả L và H đều dương tính với ma túy.

Tại Bản án sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Tô Minh L 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 16/3/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSĐN-P7 có nội dung:

- Kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng về phần hình phạt; đã xét xử bị cáo Tô Minh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự để sửa Bản án sơ thẩm nêu trên theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo Tô Minh L.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKSĐN-P7 ngày 16/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, đồng thời có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKSĐN-P7 ngày 16/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng nghị nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Tổng khối lượng ma túy bị cáo Tô Minh L tàng trữ nhằm mục đích mua bán trái phép bị thu giữ trên người và nơi ở là 30,946 gam ma túy các loại, gồm 16,341 gam ma túy loại Ketamine và 14,605 gam ma túy loại Methamphetamine. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 07/2022 đến ngày 08/8/2022, Tô Minh L đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Bi (chưa xác định được lai lịch) gồm: một lần vào đầu tháng 7/2022 tại khu vực Bến xe Đà Nẵng và một lần vào ngày 08/8/2022 tại phía trước quán bar Top TV với tổng số tiền 27.000.000 đồng, số tiền bán ma túy có được L đã tiêu xài hết, còn lại 7.000.000 đồng. Lời khai của Tô Minh L về những lần bán ma túy phù hợp với thực tế số tiền và số ma túy tàng trữ thu giữ được của bị cáo L khi bị bắt quả tang.

Mặc dù bị cáo Tô Minh L có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng với hành vi 02 lần mua bán trái phép 02 loại ma túy, thu giữ tổng khối lượng 30,946 gam, bị cáo Tô Minh L bị cấp sơ thẩm truy tố, xét xử theo hai tình tiết định khung tăng nặng tại điểm b, p Khoản 2 Điều 251 BLHS có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo mức án 07 năm 06 tháng tù – trên mức khởi điểm của khung hình phạt 06 tháng là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Xét mức hình phạt áp dụng cho loại tội phạm này tại thành phố Đà Nẵng thì thấy mức án nói trên chưa đảm bảo công bằng và chưa tương xứng đối với hành vi của bị cáo Tô Minh L. Đối chiếu với các Bản án hình sự sơ thẩm ở cùng một số Tòa án cấp quận, huyện khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cho cùng loại tội phạm “Mua bán trái phép chất ma túy” có thể thấy hành vi phạm tội của bị cáo Tô Minh L có tính chất, mức độ nguy hiểm hơn, khối lượng tàng trữ bị thu giữ lớn hơn rất nhiều so với các bị cáo khác nhưng mức án lại được xử nhẹ hơn là không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, không đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm cực kỳ nguy hiểm cho xã hội này. Vì lẽ trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị số: 02/QĐ-VKSĐN-P7 ngày 16/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Tô Minh L nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung

- Bị cáo Tô Minh L đề nghị HĐXX xem xét không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, giữ nguyên mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo tốt sớm được đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 22 giờ 00 ngày 10/8/2022, tại trước nhà số 142/xx đường N, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang Tô Minh L có hành vi cất giấu ma túy để bán có khối lượng 3,596 gam loại Ketamine. Khám xét nơi ở tại phòng trọ của L tại địa chỉ nêu trên thu giữ 12,745 gam ma túy loại Ketamine và 14,605 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổng số ma túy L cất giấu nhằm mục đích bán lại kiếm lời là 16,341 gam ma túy loại Ketamine và 14,605 gam ma túy loại Methamphetamine.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, HĐXX nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội, đồng thời góp phần gây nên các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn và nhiều loại ma túy. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật; sau khi bị bắt quả tang đang cất giấu ma túy vào lúc 22 giờ 00 ngày 10/8/2022, bị cáo còn khai ra hai lần mua bán ma túy khác nữa. Đây là tình tiết tự thú nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng thêm cho bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 07 năm 06 tháng tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Vì vậy, HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, sửa án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, sửa án sơ thẩm

Căn cứ: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Tô Minh L 08 (tám) năm** tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Tô Minh L không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà ;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long

Phan Vĩnh Chuyển

Nguyễn Thị Cảnh

